

Hà Nam, ngày 18 tháng 3 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**VỀ VIỆC THÀNH LẬP VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
VÀ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM
KHOẢ XVIII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI CHÍN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13, ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 47/2019/QH14, ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 1004/2020/UBTVQH14 ngày 18/9/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập và quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh;

Xét Tờ trình số 02/TTr-TTHĐND ngày 15/3/2021 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam và ý kiến thảo luận, thống nhất của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam, trên cơ sở hợp nhất Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam như Tờ trình số 02/TTr-TTHĐND ngày 15/3/2021 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, với một số nội dung chính sau:

1. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam.

1.1. Vị trí, chức năng: Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh là cơ quan tương đương Sở, chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội và Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, có chức năng tham mưu, giúp việc, phục vụ hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng do Chánh Văn phòng làm chủ tài khoản.

1.2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Nghị quyết số 1004/2020/UBTVQH14

ngày 18/9/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập và quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

1.3. Cơ cấu tổ chức, bộ máy, biên chế

a) Lãnh đạo Văn phòng:

Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh có Chánh Văn phòng và không quá 03 Phó Chánh Văn phòng.

b) Các Phòng thuộc Văn phòng:

Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh được tổ chức thành 04 phòng, gồm:

- Phòng Công tác Quốc hội;
- Phòng Công tác Hội đồng nhân dân;
- Phòng Hành chính, Tổ chức, Quản trị;
- Phòng Tổng hợp – Thông tin – Dân nguyện.

c) Biên chế:

- **Biên chế công chức:** Xác định theo số lượng được Văn phòng Quốc hội và HĐND tỉnh giao trước khi hợp nhất (22 biên chế không bao gồm các công chức là đại biểu HĐND tỉnh, đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách). Trước mắt sử dụng số lượng hiện có, hàng năm rà soát, bổ sung nhưng không vượt quá tổng số đã được giao.

- **Số lượng hợp đồng lao động theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP:** Thực hiện theo các quy định hiện hành trên cơ sở số lượng hiện có của 2 Văn phòng.

1.4. Kinh phí hoạt động: Từ nguồn ngân sách địa phương và ngân sách Trung ương.

1.5. Trụ sở, trang thiết bị: Tiếp tục quản lý, sử dụng Trụ sở làm việc, cơ sở vật chất, phương tiện, tài sản, trang thiết bị hiện tại của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Văn phòng HĐND tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh: Thống nhất với Lãnh đạo Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh chỉ đạo thực hiện các công việc có liên quan để chấm dứt hoạt động của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh và đưa Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh vào hoạt động từ ngày 01 tháng 4 năm 2021 theo các quy định của pháp luật.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan có liên quan phối hợp với Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh trong quá trình thực hiện Nghị quyết này.

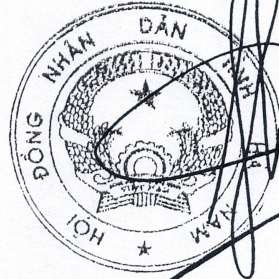
3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVIII, Kỳ họp thứ mười chín thông qua ngày 18 tháng 3 năm 2021 và có hiệu lực thi hành từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- UBND; UBMTTQ; Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban, các Tổ, ĐB HĐND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Phạm Sỹ Lợi